# **Architectural Driver**

**Task management**

**Version 1.0**

**07/08/2021**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Document History** | | | |
| Version | **Date** | **Author** | **Description of Changes** |
| *1.0* | *<07/08/2021>* | Đoàn Nguyễn Thông | Tạo tài liệu |
| 2.0 | *<07/08/2021>* | Đoàn Nguyễn Thông | Chỉnh sửa tài liệu |
|  |  |  |  |

Contents

[Architectural Driver 1](#_Toc48925923)

[1. Giới thiệu. 4](#_Toc48925924)

[1.1. Mục đích 4](#_Toc48925925)

[1.2. Đối tượng 4](#_Toc48925926)

[2. Tổng quát 4](#_Toc48925927)

[2.2. Tổng quát dự án 4](#_Toc48925928)

[2.3. Tổng quát về kiến trúc 4](#_Toc48925929)

[3. Architectural Driver 5](#_Toc48925930)

[3.1. Yêu cầu chức năng 5](#_Toc48925931)

[3.1.1. Danh sách chức năng 5](#_Toc48925932)

[3.1.2. Danh sách các thực thể 5](#_Toc48925933)

[3.1.3. Usecase diagram 6](#_Toc48925934)

[3.2. Danh sách thuộc tính chất lượng 6](#_Toc48925935)

[3.3. Ràng buộc 7](#_Toc48925936)

[3.3.1. Ràng buộc kĩ thuật 7](#_Toc48925937)

[3.3.2. Ràng buộc nghiệp vụ 7](#_Toc48925938)

# Giới thiệu.

## Mục đích

• Tài liệu này sẽ được sử dụng để ghi chú, giao tiếp và tinh chỉnh architecture drivers của dự án. Tài liệu này sẽ đóng vai trò là nơi lưu trữ chính các yêu cầu của dự án.

• Đối tượng dự kiến cho tài liệu này là Nhóm 7 và khách hàng.

## Đối tượng

|  |  |
| --- | --- |
| Vai Trò | Tên |
| Thành viên nhóm 6 | Hương Khôn Vũ  Thái Minh Hiếu  Nguyễn Anh Khôi  Nguyễn Phúc Quý Hưng  Nguyễn Đại Lâm  Đoàn Nguyễn Thông |
| Mentor | Bùi Minh Phụng |

# Tổng quát

## 2.2. Tổng quát dự án

Là một Website giao tiếp trực tuyến và chia sẽ tài liệu online trên nền tảng Windows được thực hiện bởi đội ngũ GV & SV trường ĐH Văn Lang. Nhằm giúp cho BCN Khoa quản lý được các Meeting của sinh viên hoặc CBGVNV trong khoa, BCN Khoa giờ đây có thể dễ dàng tạo ra các danh mục Meeting và quản lý những người tham gia. Một số những tính năng khác của website có thể kể đến như Upload file, to do list, theo dõi lịch trình công việc...Giúp cho việc tổ chức nhóm trực tuyến trở nên dễ dàng, hiệu quả hơn.

## 2.3. Tổng quát về kiến trúc

Các mục được trình bay trong tài liệu này bao gồm

* **Yêu cầu chức năng:** Các yêu cầu này được trình bày dưới dạng các userstories. Đây là sự sàng lọc các yêu cầu được ghi trong tài liệu đặc tả yêu cầu.
* **Danh sách thuộc tính chất lượng:** Các yêu cầu này được trình bày dưới dạng các kịch bản thuộc tính chất lượng. Các tình huống này dựa trên các thuộc tính chất lượng được ghi lại trong tài liệu đặc tả yêu cầu
* **Ràng buộc về nghiệp vụ:** Đây là những ràng buộc nghiệp vụ được ghi lại trong tài liệu đặc tả yêu cầu
* **Ràng buộc kĩ thuật:** Đây là những ràng buộc kỹ thuật được ghi lại trong tài liệu đặc tả yêu cầu

# Architectural Driver

## 3.1. Yêu cầu chức năng

### 3.1.1. Danh sách chức năng

Quản tài khoản, Quản lý danh mục, Quản lý cuộc họp, Báo cao cuộc họp, Quản lý danh mục

### 3.1.2. Danh sách các thực thể

|  |  |
| --- | --- |
| Entity ID | Tên thực thể |
| E01 | BCN Khoa |
| E03 | Quản Trị Viên |
| E04 | Người Chủ Trì |
| E05 | Sinh Viên/Giảng Viên |
| E06 | Accout Văn Lang |
| E07 | OutLook |

### 3.1.3. Usecase diagram

Diagram

Description automatically generated

## 3.2. Danh sách thuộc tính chất lượng

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Title of scenario:** Có thể được sử dụng để sửa chữa và cập nhật cho những lần sau. | **ID: *QAS01*** | **Version: *0.1*** |
| **Last Changed:** *09/07/2021* |
| **Quality attribute:** *Maintainability (Khả năng bảo trì)* | **Characterization ID:** *N/A* | |
| **Describe stakeholder role proposing the description:** *Người dùng, người bảo trì* | | |
| **Source(s) of the stimulus** | *Người dùng* | |
| **Stimulus** | *Mong muốn hệ thống có thể thực hiện các thay đổi hoặc có thể dễ dàng bảo trì bất cứ lúc nào mà không gặp phải xung đột.* | |
| **Relevant environmental conditions** | *Hệ thống trang web đang hoạt động.* | |
| **System response** | *Hệ thống có thể dễ dàng thay đổi hoặc sửa chữa các chức năng* | |
| **Response measure(s)** | *N/A* | |
| **Associated risks** | *Khi thay đổi, sửa chữa các chứa năng hệ thống sẽ gặp các lỗi như: xung đột với các chức năng khác, không thể thực hiện thay đổi hoặc sửa chữa bảo trì.* | |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Title of scenario:** Giảm bớt thao tác cho người dùng dễ dàng nhìn thấy các thao tác cần thực hiện. | **ID: *QAS02*** | **Version: *0.1*** |
| **Last Changed:** *09/07/2021* |
| **Quality attribute:**  *Usability (Khả năng sử dụng)* | **Characterization ID:** *N/A* | |
| **Describe stakeholder role proposing the description:** *Người dùng* | | |
| **Source(s) of the stimulus** | *Người dùng* | |
| **Stimulus** | *Mong muốn trang web đơn giản thân thiện với người dùng và thao tác mượt mà hơn.* | |
| **Relevant environmental conditions** | *Hệ thống trang web đang hoạt động.* | |
| **System response** | *Hệ thống mô tả các bước thực hiện để người dùng dễ nắm bắt cũng như các bước sẽ giúp người dùng dễ dàng sử dụng.* | |
| **Response measure(s)** | *N/A* | |
| **Associated risks** | *Người dùng khó thực hiện các thao tác hoặc không biết cách thực hiện các thao tác.* | |

## 3.3. Ràng buộc

### Ràng buộc kĩ thuật

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ID | Tên ràng buộc | Mô tả |
| TC.01 | Ngôn ngữ | C# |
| TC.02 | Công cụ | Visual Studio 2019 |
| TC.03 | Vòng đời phát triển | Scrum |
| TC.04 | Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu | MS SQL Server 2019 |
| TC.05 | Framework | ASP.NET |

### Ràng buộc nghiệp vụ

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ID | Tên ràng buộc | Mô tả |
| BC.01 | Nguồn lực | 6 thành viên |
| BC.02 | Thời gian | 12 tuần |